

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 81.2018.ICV.VGS

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần chứng khoán Toàn Cầu
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N2, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 043.377.6699
- Fax: 043.222.3070
- Người thực hiện công bố thông tin: Đỗ Trung Sơn - Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu
(Theo Giấy ủy quyền số 320317/UQ-VGS của Công ty cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu ngày 04/04/2017)

Loại thông tin công bố:

24 giờ 72 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố :

Công ty cổ phần chứng khoán Toàn Cầu công bố **Báo cáo thường niên năm 2017.**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/04/2018 tại đường dẫn : <http://www.vgs.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Tài liệu đính kèm/

- Báo cáo thường niên năm 2017

ĐỖ TRUNG SƠN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

- Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới N2, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3377.6699
- Fax: (84-24) 3222.3070
- Website: <http://vgs.vn/>

Hà Nội, tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU

NĂM 2017

MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
I. Thông tin chung	1
1. Thông tin khái quát	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	2
4. Định hướng phát triển.....	6
5. Các rủi ro	7
II. Tình hình hoạt động trong năm	8
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	8
2. Tổ chức và nhân sự.....	8
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	11
4. Tình hình tài chính.....	12
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	13
6. Chính sách liên quan đến người lao động.	13
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	15
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	15
2. Tình hình tài chính.....	15
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.	15
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:.....	16
5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	16
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	16
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.	16
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:	17
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:	17
V. Quản trị công ty	17
1. Hội đồng quản trị.....	17
2. Ban Kiểm soát.....	18
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	19
VI. Báo cáo tài chính	20
1. Ý kiến kiểm toán:.....	20
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	20

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Các chỉ tiêu chính năm 2017 của Công ty	8
---	---

Bảng 2: Danh sách Ban Giám đốc, Kế toán trưởng	8
Bảng 3: Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2018.....	11
Bảng 4: Tình hình tài chính của Công ty năm 2016-2017	12
Bảng 5: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu	12
Bảng 6: Cơ cấu cổ đông.....	13
Bảng 7: Tình hình lao động của Công ty.....	13
Bảng 8: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty	17
Bảng 9: Số lượng cổ phần nắm giữ của các thành viên HĐQT	18
Bảng 10: Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại Công ty khác	18
Bảng 11: Danh sách thành viên Ban kiểm soát	19
Bảng 12: Số lượng cổ phần nắm giữ của các thành viên BKS.....	19

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu
- Tên tiếng anh: Vinaglobal Securities Co.,Ltd
- Trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N2, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 0243.377.6699 Fax: 0243.222.3070
- Ngày thành lập: 16/01/2008 theo Giấy phép hoạt động kinh doanh số 83/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp
- Ngành nghề hoạt động: VGS được phép thực hiện các nghiệp vụ chứng khoán và kinh doanh chứng khoán, bao gồm:
 - Môi giới Chứng khoán
 - Tư vấn đầu tư Chứng khoán
 - Lưu ký Chứng khoán
 - Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp
- Vốn điều lệ là 35.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 35.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng*)
- Website: <http://vgs.vn/>

Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 16/01/2008, Công ty cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu được thành lập theo Giấy phép hoạt động kinh doanh số 83/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp. Trụ sở công ty được đặt tại tầng 4A và tầng 9, toà nhà số 85 Nguyễn Hữu Cầu, Phường Tân Định, Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh.

VGS được phép thực hiện các nghiệp vụ chứng khoán và kinh doanh chứng khoán, bao gồm:

- Môi giới Chứng khoán
- Tư vấn đầu tư Chứng khoán
- Lưu ký Chứng khoán
- Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp

Ngày 29/03/2017, Công ty Cổ phần Chứng Khoán Toàn Cầu đã chuyển trụ sở thành công ra Tầng 15, tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N2, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội theo chấp thuận của UBCK tại Giấy phép điều chỉnh số 11/GPĐC-UBCK ngày 29/03/2017 và Giấy phép điều chỉnh số 29/GPĐC-UBCK ngày 19/07/2017

Tầm nhìn

“Trở thành một trong những định chế trung gian tài chính hàng đầu trong lĩnh vực chứng khoán, trong đó hoạt động môi giới, dịch vụ tín dụng làm chủ đạo”

Sứ mệnh

VGS là cầu nối giữa các nhà đầu tư trong và ngoài nước, giữa thị trường tài chính Việt Nam và thị trường tài chính quốc tế. VGS mang đến các giải pháp hoàn hảo về

thị trường vốn, các tiện ích gia tăng và các dịch vụ hỗ trợ đầu tư phát triển cho khách hàng nhanh nhất, hiệu quả nhất, góp phần hoàn thiện và chuẩn hóa các hoạt động của thị trường tài chính Việt Nam.

– Mục tiêu

“Sự hài lòng của khách hàng, sự tận tâm của nhân viên, lợi ích của cổ đông” là những giá trị công ty luôn theo đuổi.

– Cam kết

VGS cam kết là người bạn đồng hành, luôn mang đến sự tin tưởng, thoải mái và là bộ phận cho khách hàng khi muốn vươn ra thị trường tài chính quốc tế. VGS không ngừng nỗ lực để nâng cao môi trường làm việc và chất lượng cuộc sống cho cán bộ công nhân viên và cộng đồng nơi công ty hoạt động.

– Giá trị cốt lõi

+ Tiên phong: VGS đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ tiên tiến phục vụ khách hàng, xây dựng văn hóa công ty và môi trường làm việc chuyên nghiệp, không ngừng học hỏi để đổi mới, sáng tạo để phục vụ cho lợi ích khách hàng, cổ đông và xã hội.

+ Uy tín: VGS tạo nên sự tin tưởng tuyệt đối với khách hàng bằng cách xây dựng và thực hiện mọi hoạt động dựa trên cơ sở của sự minh bạch, trung thực, chuyên nghiệp và tôn trọng đạo đức nghề nghiệp. Không một cá nhân nào quan trọng hơn hình ảnh và uy tín của VGS.

+ Hiệu quả: VGS sẽ luôn lắng nghe ý kiến từ phía khách hàng để tìm ra giải pháp hiệu quả nhất, phù hợp cho từng cá nhân, tổ chức. Công ty khuyến khích nỗ lực của từng cá nhân, tuy nhiên chúng tôi cũng nhận rằng nỗ lực của cả tập thể mới đem lại hiệu quả cao nhất. Với đội ngũ nhân sự của mình, VGS có khả năng suy xét từng khía cạnh của vấn đề để đưa ra lời giải tốt nhất.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

– Hoạt động kinh doanh của công ty bao gồm:

- + Môi giới chứng khoán;
- + Tư vấn tài chính doanh nghiệp;
- + Lưu ký chứng khoán;
- + Tư vấn đầu tư chứng khoán;

– Địa bàn kinh doanh: Trong cả nước, chủ yếu là khu vực Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Xuất phát từ đặc điểm sản phẩm, quy trình sản xuất và nguyên tắc hoạt động, để đảm bảo kinh doanh hiệu quả, Công ty đã xây dựng tổ chức bộ máy quản lý phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng phòng ban.

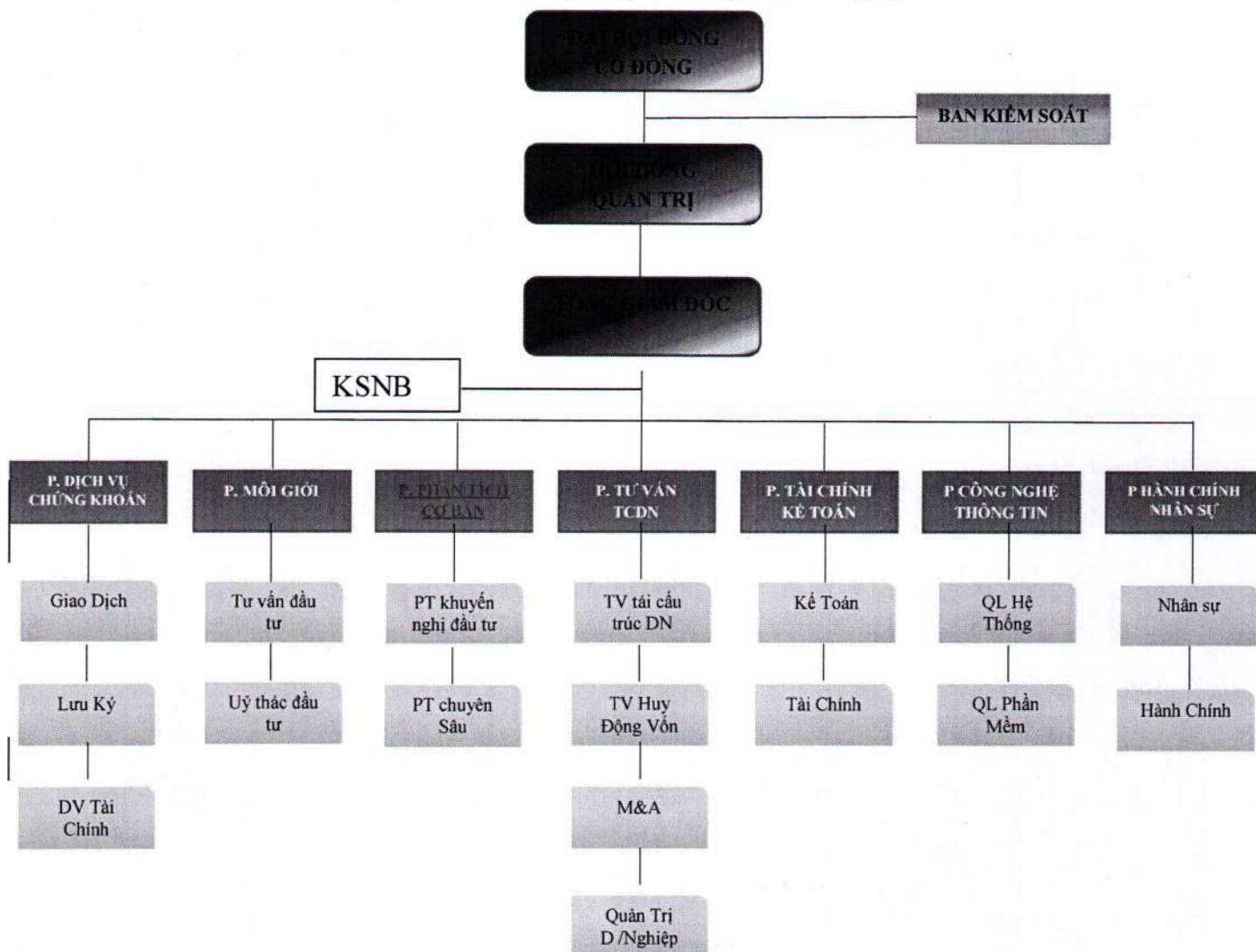
Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm 07 phòng ban:

- Phòng Dịch vụ chứng khoán

- Phòng Môi Giới
- Phòng Tư vấn tài chính doanh nghiệp
- Phòng Phân tích cơ bản
- Phòng Tài chính kế toán
- Phòng Công nghệ thông tin
- Phòng Hành chính nhân sự

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: CTCP Chứng khoán Toàn Cầu)

▪ **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

▪ **Hội đồng quản trị:**

Là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 01

Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và các thành viên với nhiệm kỳ là 5 năm. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị tính đến tháng 4/2018 gồm:

- | | |
|-------------------------|---------------------|
| 1- Bà Nguyễn Thị Ánh | - Chủ tịch HĐQT |
| 2- Ông Nguyễn Đức Thuận | - Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3- Ông Đỗ Trung Sơn | - Thành viên HĐQT |
| 4- Ông Trần Đức Chiến | - Thành viên HĐQT |

▪ **Tổng giám đốc**

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Tổng Giám đốc điều hành công việc kinh doanh hàng ngày; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng giám đốc của công ty hiện nay là Ông Đỗ Trung Sơn – được bổ nhiệm từ ngày 02/03/2017.

▪ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, có chức năng thay mặt Đại hội đồng cổ đông đánh giá công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc theo đúng quy định trong điều lệ công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Ban kiểm soát của công ty tính đến tháng 4/2018 gồm:

- | | |
|-----------------------|------------------------|
| 1. Ông Trần Đức Minh | - Trưởng Ban kiểm soát |
| 2. Ông Phạm Anh Thăng | - Kiểm soát viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Ánh | - Kiểm soát viên |

▪ **Kiểm soát nội bộ**

Tham mưu cho Ban điều hành xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động của Phòng Kiểm soát nội bộ; kiểm tra, giám sát công việc của nhân viên thuộc bộ phận mình, đề xuất quyết định khen thưởng, kỷ luật nhân viên thuộc Phòng, bộ phận mình quản lý.

➡ **Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban như sau:**

▪ **Phòng dịch vụ chứng khoán**

Phòng dịch vụ chứng khoán bao gồm 3 bộ phận: bộ phận giao dịch, bộ phận lưu ký và bộ phận dịch vụ tài chính. Phòng dịch vụ chứng khoán có nhiệm vụ thực hiện nghiệp vụ Kế toán giao dịch; thực hiện nghiệp vụ lưu ký và quản lý sổ cổ đông; quản lý và phát triển hoạt động dịch vụ tài chính; thực hiện công tác kế hoạch và đào tạo

nội bộ; tham mưu cho Ban điều hành xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động của Phòng Dịch vụ chứng khoán; kiểm tra, giám sát công việc của nhân viên thuộc bộ phận mình, đề xuất quyết định khen thưởng, kỷ luật nhân viên thuộc Khối, Phòng, bộ phận mình quản lý.

▪ **Phòng môi giới**

Phòng môi giới gồm bộ phận tư vấn đầu tư và ủy thác đầu tư. Phòng môi giới có nhiệm vụ triển khai hoạt động tư vấn đầu tư; triển khai hoạt động ủy thác đầu tư; thực hiện công tác kế hoạch và đào tạo nội bộ; tham mưu cho Ban điều hành xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động của Phòng Môi giới; kiểm tra, giám sát công việc của nhân viên thuộc bộ phận mình, đề xuất quyết định khen thưởng, kỷ luật nhân viên thuộc Phòng, bộ phận mình quản lý.

▪ **Phòng Tư vấn tài chính doanh nghiệp**

Phòng TVTCĐN có các sản phẩm chính như Tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, tư vấn huy động vốn, M&A, Quản trị doanh nghiệp. Phòng Tư vấn tài chính doanh nghiệp có nhiệm vụ Xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh liên quan đến hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp. Thực hiện các dự án tư vấn tài chính doanh nghiệp cho khách hàng (cổ phần hoá, định giá doanh nghiệp, tư vấn phát hành, tư vấn niêm yết chứng khoán, tư vấn M&A, tư vấn tái cấu trúc vốn, tư vấn và bảo lãnh phát hành...). Tham gia tìm kiếm mở rộng mạng lưới khách hàng và thiết lập quan hệ giao dịch với doanh nghiệp tư vấn. Nghiên cứu, xây dựng và phát triển sản phẩm tư vấn tài chính doanh nghiệp cho các đối tượng khách hàng phù hợp.

▪ **Phòng Phân tích cơ bản**

Phòng Phân tích cơ bản gồm 2 hoạt động chính bao gồm Phân tích khuyến nghị đầu tư và Phân tích chuyên sâu hỗ trợ tư vấn tài chính doanh nghiệp. Phòng Phân tích cơ bản có nhiệm vụ nghiên cứu và lập cơ sở dữ liệu của các công ty niêm yết, công ty đại chúng đồng thời phân tích và đánh giá tình hình của doanh nghiệp, môi trường đầu tư, nền kinh tế để phục vụ hoạt động kinh doanh, tư vấn khách hàng; Đánh giá, phân tích diễn biến giá cả của các chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết; Tư vấn đầu tư chứng khoán trực tiếp cho khách hàng; Thực hiện phân tích chuyên sâu doanh nghiệp nhằm tư vấn tái cơ cấu tài chính, tư vấn chia tách, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp, lập dự án đầu tư, tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp, cổ phần hóa, bán đấu giá cổ phần, tư vấn phát hành và niêm yết chứng khoán.

▪ **Phòng kế toán, tài chính**

Phòng Kế toán Tài chính đứng đầu là kế toán trưởng, bên dưới có hai bộ phận là bộ phận Kế toán và bộ phận Tài chính. Phòng kế toán tài chính đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về lĩnh vực Kế toán, Tài chính; thực hiện công tác kế hoạch và đào tạo nội bộ; tham mưu cho Ban điều hành xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động của Phòng Tài chính kế toán; kiểm tra, giám sát công việc của nhân viên thuộc bộ phận mình, đề xuất quyết định khen thưởng, kỷ luật nhân viên thuộc Phòng, bộ phận mình quản lý.

▪ **Phòng công nghệ thông tin**

Phòng công nghệ thông tin đứng đầu là trưởng phòng công nghệ thông tin, ở dưới gồm hai bộ phận là bộ phận quản lý hệ thống và bộ phận quản lý phần mềm. Phòng công nghệ thông tin có nhiệm vụ quản lý hệ thống; quản lý phần mềm; công tác kế hoạch và đào tạo nội bộ; tham mưu cho Ban điều hành xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động của Phòng Công nghệ thông tin; kiểm tra, giám sát công việc của nhân viên thuộc bộ phận mình, đề xuất quyết định khen thưởng, kỷ luật nhân viên thuộc Phòng, bộ phận mình quản lý.

▪ **Phòng Hành chính – Nhân sự**

Phòng Hành chính- Nhân sự đứng đầu là trưởng phòng Hành chính- Nhân sự, bên dưới gồm bộ phận Hành chính và bộ phận Nhân sự. Bộ phận Hành chính thực hiện công tác văn phòng, công tác hậu cần, công tác lái xe, công tác bảo vệ. Bộ phận Nhân sự thực hiện công tác tuyển dụng, công tác lương và chế độ chính sách, công tác tổ chức, quản lý nhân sự; công tác đào tạo nhân sự.

3.3. Các công ty con và công ty liên kết:

Không có

4. *Định hướng phát triển*

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Công ty đã đặt ra mục tiêu kinh doanh của mình năm 2018 như sau:

- ✓ *Tăng doanh thu và lợi nhuận của tất cả các lĩnh vực kinh doanh lên mức cao.*
- ✓ *Mở rộng lĩnh vực tự doanh chứng khoán là lĩnh vực kinh doanh mới của công ty và đặt ra kế hoạch doanh thu của riêng mảng này là 100.000.000.000 đồng.*
- ✓ *Cải thiện tình hình kinh doanh, đặt ra mục tiêu trong năm 2018 đưa công ty không chỉ có lãi mà còn có lãi cao (hơn 10 tỷ đồng)*

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Về trung hạn:

✓ Là công ty môi giới chứng khoán có sản phẩm, dịch vụ cạnh tranh trên thị trường;

✓ Là công ty chứng khoán có khả năng cung cấp trọn gói các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp;

✓ Tập trung vào hoạt động phân tích tài chính với đội ngũ phân tích giàu kinh nghiệm, có các sản phẩm phân tích được ưu chuộng trên thị trường Việt Nam.

– Về dài hạn:

✓ Mang lại lợi nhuận cao và luôn tăng trưởng qua các năm;

✓ Trở thành một địa chỉ đầu tư uy tín của khách hàng;

✓ Trở thành công ty chứng khoán lớn, có chỗ đứng vững chắc trên thị trường chứng khoán.

5. Các rủi ro

✚ Rủi ro kinh tế

- Nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro được hình thành từ sự biến động của các nhân tố kinh tế cơ bản như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Các doanh nghiệp, với vai trò là một trong các chủ thể của nền kinh tế cũng không nằm ngoài sự tác động của các nhân tố trên.

- Trong bối cảnh kinh tế thế giới hồi phục khó khăn, rủi ro nhiều, kinh tế Việt Nam đã có những dấu hiệu cải thiện cả ở góc độ sản xuất kinh doanh cũng như ổn định kinh tế vĩ mô. Thị trường chứng khoán mấy năm gần đây đã được phục hồi hơn tuy nhiên vẫn còn rủi ro biến động tỷ giá, hoạt động phát hành thêm của doanh nghiệp niêm yết hay kế hoạch thoái vốn ngoài ngành và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước gây áp lực nguồn cung tăng trên thị trường...

- Hội nhập kinh tế thế giới khiến cho cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Các công ty kinh doanh chứng khoán nước ngoài có cả trình độ kinh nghiệm cũng như nguồn vốn dồi dào, gây khó khăn cho các công ty trong nước phải chia sẻ thị trường.

✚ Rủi ro luật pháp

– Kinh doanh chứng khoán là một loại hình kinh doanh thương mại đặc biệt, vì vậy luôn mang tính rủi ro cao, được pháp luật riêng điều chỉnh. Các văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán thường xuyên thay đổi, đòi hỏi các doanh nghiệp tham gia lĩnh vực này phải cập nhật một cách liên tục.

– Việc soạn thảo các hợp đồng môi giới, tư vấn không chặt chẽ cũng gây rủi ro cao cho công ty chứng khoán. Việc soạn thảo các hợp đồng với khách hàng của công ty chứng khoán cần dựa trên sự hiểu biết cao về pháp luật, tránh thực hiện hành vi bị pháp luật cấm.

- Nhân sự luôn là yếu tố quan trọng nhất đối với một công ty chứng khoán, vì vậy pháp luật quy định về điều kiện con người trong công ty chứng khoán cũng rất rõ ràng, Theo Luật chứng khoán, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và các nhân viên môi giới chứng khoán phải có chứng chỉ hành nghề. Nếu việc kiểm soát đối với nhân sự không bài bản rất có thể công ty vi phạm quy định này.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Bảng 1: Các chỉ tiêu chính năm 2017 của Công ty

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	%Tăng trưởng
Tổng doanh thu	1.397.315.267	25.987.890.594	1.759,84%
Tổng chi phí	4.021.340.157	18.794.873.388	367,38%
Lợi nhuận trước thuế	(2.624.024.890)	7.193.017.206	374,12%
Lợi nhuận sau thuế	(2.624.024.890)	6.709.530.172	355,70%

Năm 2017 là một năm chịu nhiều tác động của thị trường thế giới nói chung và thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng. Về hoạt động của Công ty Cổ phần chứng khoán toàn cầu có chuyển biến rõ nét, cụ thể như sau:

- Doanh thu của công ty là 25.988 triệu đồng tăng 1.759,84% so với năm 2016, lợi nhuận trước thuế 7.193 tỷ đồng.
- Trong đó doanh thu từ hoạt động môi giới là 23.085 triệu đồng tăng 203,29 lần so với năm 2016.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

Bảng 2: Danh sách Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Đỗ Trung Sơn	Tổng Giám đốc	02/03/2017
2	Trần Thị Thanh Hải	Kế toán trưởng	02/03/2017

✦ Lý lịch thành viên Ban điều hành

ĐỖ TRUNG SƠN

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/06/1981
- Nơi sinh: Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 034081000307 cấp ngày 01/08/2014, nơi cấp : Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quê quán: Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: Thôn Đại Đồng, tổ 4, Thanh Trì, Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
 - + Từ 7/2003 đến 3/2007 : Trưởng nhóm dịch vụ ngân hàng Công ty CPTH Lạc Việt
 - + Từ 3/2007 đến 8/2007 : Trưởng phòng Công nghệ thông tin Công ty SEPV
 - + Từ 9/2007 đến 10/2016 : Quản lý công ty CP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia
 - + 11/2016 đến 02/03/2017 : Trưởng phòng Môi giới tư vấn Công ty cổ phần chứng khoán Toàn Cầu
 - + 02/03/2017 đến nay : TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty cổ phần chứng khoán Toàn Cầu
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 346.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9.9% vốn điều lệ.
- Trong đó:
 - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 346.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9.9% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

TRẦN THỊ THANH HẢI

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 20/10/1988
- Nơi sinh: Bắc Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 024188000284
- Quê quán: Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: số 8 đường Cát Linh, phố Phúc Tân, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
 - + Từ tháng 8 năm 2011 đến : Nhân viên kế toán tại Công ty CP Đầu tư thương mại và Phát triển Hồng Hà tháng 4 năm 2016
 - + Từ tháng 5 năm 2016 đến : Nhân viên kế toán tại Công ty CP Tập đoàn Hasco tháng 2 năm 2017
 - + Từ tháng 3 năm 2017 đến : Kế toán trưởng Công ty CP Chứng khoán Toàn Cầu nay
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong Năm 2017, do đặc điểm kinh doanh của công ty và sự thay đổi về trụ sở kinh doanh của công ty từ TP Hồ Chí Minh ra Thành phố Hà Nội nên Ban Giám đốc của công ty có các thay đổi như sau:

- Ông Châu Vinh Quang thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 02/03/2017.
- Ông Nguyễn Mạnh Toàn thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 11/04/2017.
- Bà Nguyễn Thị Cảnh thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng từ ngày 02/03/2017.
- Ông Đỗ Trung Sơn được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc của công ty bắt đầu từ ngày 02/3/2017.

- Bà Trần Thị Thanh Hải được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng của công ty từ ngày 02/03/2017.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Bảng 3: Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2018

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động	23	100
Đại học và trên đại học	22	95,65
Cao đẳng	00	00
Trung cấp	00	00
Công nhân kỹ thuật	00	00
Lao động phổ thông	01	4,35
Phân loại theo giới tính	23	100
Nam	07	30,43
Nữ	16	69,57

(Nguồn: CTCP Chứng khoán Toàn Cầu)

✚ Chính sách lương thưởng

Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động như: trang bị BHLĐ, đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng quy định. Thực hiện tốt chính sách và bảo đảm quyền lợi cho người lao động khi nghỉ việc.

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: không có

b) Các công ty con, công ty liên kết: *không có*

4. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài chính*

Bảng 4: Tình hình tài chính của Công ty năm 2016-2017

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm/
Tổng giá trị tài sản	43.738.364.414	43.382.498.809	-0,81%
Doanh thu thuần	548.436.788	25.927.758.300	4.627,6%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(2.760.872.509)	7.503.990.807	/
Lợi nhuận khác	136.847.619	(310.973.601)	/
Lợi nhuận trước thuế	(2.624.024.890)	7.193.017.206	374,12%
Lợi nhuận sau thuế	(2.624.024.890)	6.709.530.172	355,70%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của Công ty)

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*

Bảng 5: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	2.04	2.88	
Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	2.04	2.88	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	%	46.8%	30.98%	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	88.2%	44.89%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Vòng	/	/	
Doanh thu thuần/Tổng Tài sản BQ	Lần	0.013	0.595	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				

Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	(427.9)%	25.88%	
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	(427.9)%	28.94%	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	(10.7)%	25.24%	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản BQ	%	(5.7)%	15.40%	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 3.500.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 3.500.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 00 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 16/04/2018

Bảng 6: Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	10	3.500.000	100%
1.1	Tổ chức	2	693.000	19,98%
1.2	Cá nhân	8	2.807.000	80,02%
2	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
2.1	Tổ chức	-	-	-
2.2	Cá nhân	-	-	-
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng Cộng		10	3.500.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2017 Công ty không có sự biến động vốn đầu tư của chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Bảng 7: Tình hình lao động của Công ty

Năm	2016	2017
Lao động bình quân (người)	3	18
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	11.1	9.8

(Nguồn: Công ty cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu)

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động
 Thời gian làm việc: 8h/ngày, từ thứ 2 tới thứ 6, nghỉ trưa 1,5h. Mỗi tháng làm việc 2 ngày thứ 7. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì CBCNV có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Ngày phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản. CBCNV được nghỉ lễ và tết theo quy định của Luật Lao động. Đối với CBCNV làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày/năm. Những người còn lại sẽ được nghỉ phép tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ 06 tháng với chế độ bảo hiểm theo đúng quy định còn được hưởng thêm lương cơ bản do Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Tại công ty, người lao động được đảm bảo về cơ sở vật chất phục vụ cho công việc. Công ty có trụ sở làm việc rộng rãi, thoáng mát, hiện đại với hệ thống bàn làm việc, hệ thống máy tính được kết nối internet, hệ thống điều hòa và quạt thông gió hoạt động liên tục.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Dựa vào nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh hàng năm, Công ty đã xây dựng kế hoạch tuyển dụng để thu hút người lao động có năng lực. Công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhân sự đặc biệt cho từng vị trí, song tất cả các vị trí đều có những yêu cầu chung như: có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao, chủ động trong công việc, ...

Với những chính sách tuyển dụng có hiệu quả, trong những năm qua Công ty đã thu hút và xây dựng được một đội ngũ nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau. Các CBCNV trẻ trung và năng động luôn được trau dồi kỹ năng, kinh nghiệm từ những chính sách đào tạo của Công ty. Với chủ trương lấy con người làm gốc, Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động được học tập, nâng cấp kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ. Công ty thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn, đào tạo ngắn ngày và dài ngày về các nghiệp vụ kinh doanh, đồng thời tổ chức những lớp tập huấn phổ biến công nghệ cho cán bộ kỹ thuật, công nghệ thông tin.

– Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:

STT	PHÒNG BAN	SỐ GIỜ ĐÀO TẠO TB/NHÂN VIÊN/NĂM
1	Phòng dịch vụ chứng khoán	40
2	Phòng tư vấn, môi giới	80
3	Phòng CNTT	80
4	Phòng tài chính kế toán	56
5	Phòng Hành chính	40

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017 là một năm chịu nhiều tác động của thị trường thế giới nói chung và thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng. Về hoạt động của Công ty Cổ phần chứng khoán toàn cầu có chuyển biến rõ nét, cụ thể như sau: Doanh thu của công ty là 25.988 triệu đồng tăng 1.759,84% so với năm 2016, lợi nhuận trước thuế 7.193 tỷ đồng. Trong đó doanh thu từ hoạt động môi giới là 23.085 triệu đồng tăng 203,29 lần so với năm 2016.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Cơ cấu tài sản của Công ty năm 2017 nhìn chung ổn định không thay đổi lớn so với năm 2016. Năm 2016 tài sản ngắn hạn chiếm 95,62%, đến năm 2017 tài sản ngắn hạn chiếm 89,23% trên tổng tài sản. Tài sản dài hạn năm 2016 chiếm 4,38% trong khi đó tài sản dài hạn năm 2017 chiếm 10,77%.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả năm 2017 có sự biến động nhẹ so với năm 2016 với tỷ lệ tương ứng trong tổng nguồn vốn là 46.88% và 30.98%. Tỷ lệ vốn chủ sở hữu tăng từ 53.12% xuống còn 69.02%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Bộ máy điều hành và lãnh đạo gọn nhẹ, trực tiếp. Hiện nay, Ban Giám đốc từ 3 thành viên đã giảm xuống chỉ còn 1 thành viên giữ chức vụ Tổng Giám đốc, dưới Tổng Giám đốc có các phòng ban với chức năng và nhiệm vụ công việc cụ thể với sự giám sát và điều hành sát sao của các trưởng bộ phận. Chính sách của công ty đảm bảo theo đúng luật định hiện hành của nhà nước Việt Nam, chính sách nhân sự nhằm

thúc đẩy hoạt động của Công ty. Chính sách trả lương cho nhân viên theo năng lực làm việc và chế độ đãi ngộ tốt đã giúp công ty tuyển dụng được những nhân sự có năng lực thực sự, có tâm huyết làm việc cho công ty.

Các biện pháp kiểm soát: công ty có Ban kiểm soát gồm các thành viên độc lập, giám sát hoạt động tài chính cũng như quản lý của công ty.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

- Kiện toàn bộ máy quản lý, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu quản trị công ty.
- Nâng cao trình độ nhân sự trong công ty nhất là nhân sự mảng tư vấn và môi giới, tạo niềm tin nơi khách hàng.
- Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với kế hoạch và mục tiêu kinh doanh, chủ động tài chính đảm bảo nguồn vốn phục vụ kinh doanh và đầu tư.
- Xây dựng chế độ tiền lương, tiền thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực cho người lao động phát huy khả năng trong công việc.

5. *Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán*

Không có do Kiểm toán có ý kiến chấp nhận toàn phần nội dung Báo cáo tài chính năm 2017 và không có ý kiến loại trừ.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.*

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã Chỉ đạo các phòng ban xây dựng các kế hoạch hành động phù hợp với mục tiêu hoạt động của Công ty nhằm tư vấn, giám sát việc thực hiện chiến lược và hạn chế rủi ro.
- Phân tích thông tin, đánh giá dự báo xu hướng phát triển các lĩnh vực hoạt động, từ đó hạn chế rủi ro đầu tư trong những năm kế tiếp, đảm bảo phát triển ổn định và bền vững.
- Tập trung hoàn thiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2017 tới các phòng ban trong toàn hệ thống.
- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản trị, các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ quan chức năng. Hội đồng quản trị đã tổ chức 3 cuộc họp Hội đồng quản trị, qua đó đã ban hành 3 nghị quyết/quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã không thực hiện được kế hoạch tăng vốn theo đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:*

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo chấp hành đúng quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:*

Năm 2018 được dự báo là năm kinh tế có những chuyển biến thuận lợi hơn, thị trường chứng khoán được nhận định là sẽ có những khởi sắc. Vì vậy, HĐQT đưa ra kế hoạch đảm bảo kinh doanh có lợi nhuận trong năm nay. Tiếp tục kiện toàn bộ máy hoạt động, phân định rõ chức năng nhiệm vụ, tăng cường đào tạo nhân sự, đẩy mạnh dịch vụ khách hàng, hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin nhằm tạo ra bước chuyển mới về chất và tái khẳng định thương hiệu Công ty chứng khoán thân thiện, có bản sắc.

V. Quản trị công ty.

1. *Hội đồng quản trị*

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu tính đến thời điểm tháng 04/2018 có 04 (bốn) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Bảng 8: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Ánh	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	02/03/2017
2	Nguyễn Đức Thuận	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	02/03/2017
3	Đỗ Trung Sơn	Ủy viên HĐQT (Thành viên HĐQT điều hành)	02/3/2017

4	Trần Đức Chiến	Ủy viên HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	02/3/2017
---	----------------	--	-----------

Bảng 9: Số lượng cổ phần nắm giữ của các thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Tổng số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu
1	Bà Nguyễn Thị Ánh	346.500	9.9%
2	Nguyễn Đức Thuận	346.500	9.9%
3	Đỗ Trung Sơn	346.500	9.9%
4	Trần Đức Chiến	178.500	5.8%

Bảng 10: Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại Công ty khác

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng chức danh TV HĐQT nắm giữ tại Công ty khác
1	Bà Nguyễn Thị Ánh	Chủ tịch HĐQT	03
2	Nguyễn Đức Thuận	Phó Chủ tịch HĐQT	02
3	Đỗ Trung Sơn	Ủy viên HĐQT	01
4	Trần Đức Chiến	Ủy viên HĐQT	02

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Không có*

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2017 các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: *Không*

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: *Không*

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty tính đến thời điểm tháng 04/2018 có 3 thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Bảng 11: Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Đức Minh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Ông Phạm Anh Thăng	Kiểm soát viên
3	Bà Nguyễn Thị Ánh	Kiểm soát viên

Bảng 12: Số lượng cổ phần nắm giữ của các thành viên BKS

STT	Họ và tên	Tổng số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu
1	Ông Trần Đức Minh	346.500	9.9%
2	Ông Phạm Anh Thăng	00	00%
3	Bà Nguyễn Thị Ánh	00	00%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2017, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban giám đốc (BGĐ) năm 2017 cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, BGĐ trong năm 2017;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HDQT, BGĐ về các vấn đề liên quan tới hoạt động của công ty trong năm;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 đối với HDQT và BGĐ;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a, Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Hội đồng quản trị: Không có thù lao, tiền lương thưởng
- Ban kiểm soát: Không có thù lao, tiền lương thưởng
- Ban Tổng Giám đốc: Trong năm thu nhập của Ban Tổng Giám đốc chỉ gồm tiền lương, không có các khoản tiền thưởng và khoản khác. Tổng tiền lương của Ban

Tổng Giám đốc trong năm là 426.600.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng*)

b, Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm 2017 không phát sinh giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

c, Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Trong năm 2017 không phát sinh.

d, Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện đúng các quy định về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã đề cập phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Toàn Cầu tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của các công ty chứng khoán.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bao gồm: Báo cáo kiểm toán độc lập, báo cáo tình hình tài chính; Báo cáo kết quả hoạt động; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

(Chi tiết báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính: <http://vgs.vn/index.php/category/quan-he-co-dong/>



ĐỖ TRUNG SƠN